

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2021/HS -ST

Ngày: 20/8/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Cẩm.

2. Ông Nguyễn Công Chính.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Dương Thị Bích Diệu - Cán bộ
Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

- *Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia
phiên tòa:* Ông Phạm Việt Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh
Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công Khi vụ án hình sự thụ lý số: 199/2021/TLST-HS ngày
09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2021/QĐXXST-
HS ngày 21 tháng 7 năm 2021; Thông báo dời lịch phiên tòa số 52/TB-TA ngày
09/8/2021, đối với:

+ **Bị cáo:** Nguyễn Hữu Kh; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh
ngày 05 tháng 7 năm 1972, tại tỉnh Bình Định; Địa chỉ: Số 00, đường Gi, tổ dân
phố 00, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Bị cáo có bố là Nguyễn Hữu T, sinh
năm 1941 và có mẹ là bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 06
anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng Th1, sinh
năm 1974; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền
sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi
khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa)

+ **Bị hại:**

1/ Bà H Y (chết).

Người đại diện hợp pháp của bà H'Y: Bà H'D, anh Y DL (vắng mặt), anh Y P, chị H'N (có mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bà H'D, chị H' N, anh Y DL: Anh Y P, sinh năm 1997.

Trú tại: Buôn K4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

2/ Cháu Y Tr, sinh năm 2018

Trú tại: Buôn K4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.(vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Y Tr: Anh Y B. Sinh năm 1997.

Trú tại: Buôn K4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

3/ Bà H M, sinh năm 1974.

Trú tại: Buôn K4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Thào A D, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn 1, xã Đắk S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

+ Người làm chứng:

1/ Anh Thào A H, sinh năm 1998,

Trú tại: Thôn 00, xã Đắk S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

2/ Anh Quách Công Anh Kh, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ 00, khối 00, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

3/ Bà H Đin Êban, sinh năm 1980.

Trú tại: Buôn K4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hữu Kh bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Hữu Kh đã có giấy phép lái xe ô tô hạng E, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 17 tháng 02 năm 2020. Khoảng 12 giờ ngày 24/3/2021, Kh điều khiển xe ô tô khách biển số 48B-00000 của nhà xe A D, cùng lái xe là anh Quách Công Anh Kh, sinh năm 1981, trú tại: Tổ dân phố, phường E, thành phố B, hai phụ xe là anh Thào A H, sinh năm 1998, trú tại: Thôn 00, xã Đắk S, huyện Đắk G, tỉnh Đắk Nông và anh Giảng Tiến Phong, sinh năm 2002, trú tại: Thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước, chở hành khách trên xe, lưu thông trên phần đường bên phải đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường M, thành phố B đến thị xã B, tỉnh

Đắc Lắc với tốc độ khoảng 78km/h. Khi đi đến khu vực trước trụ điện số 472HT/25 thuộc nơi giao nhau cùng mức giữa đường Nguyễn Văn L (Km1769+100 đường H) với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B, Nguyễn Hữu Kh không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước nên đã để phía trước bên phải đầu xe Ô tô biển số 48B-00000 tông vào phía bên trái đầu xe Mô tô biển số 47P-0000 do bà H M điều khiển chở bà H Y và cháu Y Tr lưu thông đang chuyển hướng sang trái phía trước cùng chiều, hậu quả làm bà H Y tử vong tại chỗ, bà H M bị thương tích 04% và cháu Y Trí bị thương tích 11%. Xe ô tô biển số 48B-00000 và xe mô tô biển số 47P5 - 0000 bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại trước trụ điện số 472HT/25, là nơi giao nhau giữa đường Nguyễn Văn L (Km1769+100 đường H) với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B. Đường Nguyễn Văn L là đường đôi thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng được chia thành hai phần đường bằng dải phân cách cố định bằng bê tông trồng cỏ rộng 2,00m và cao 0,30m; phần đường bên phải theo hướng từ đường Nguyễn Chí Th, thành phố B về thị xã B, tỉnh Đắc Lắc rộng 11,20 m và được chia thành ba làn đường bằng vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng, làn phải rộng 3,40 m (làn xe mô tô, xe máy và xe thô sơ, làn giữa rộng 3,80 m (làn xe ô tô, xe mô tô), làn trái rộng 4,00 m (làn xe ô tô), hai đầu dải phân cách cố định trên đường Nguyễn Văn L cách nhau 30,00 m, tại hai đầu dải phân cách cố định có cấm biển báo P102 (Cấm đi ngược chiều), trước khi vào nơi giao nhau trên vỉa hè bên phải đường Nguyễn Văn L hướng từ đường Nguyễn Chí Th về thị xã B có cấm biển báo W.207a (Biển báo giao nhau với đường không ưu tiên) và W.224 (Biển báo người đi bộ cắt ngang), trước khi vào nơi giao nhau tại đầu hai dải phân cách cố định trên đường Nguyễn Văn L có vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường có kích thước 3,00m x 0,40m, các vạch sơn này cách nhau 0,60 m. Đường nhánh vào thôn 3, xã Ea Tu là đường hai chiều thẳng được trải nhựa bằng phẳng rộng 5,70 m, không có vạch kẻ đường phân chia phần đường và làn đường xe chạy, hai góc nơi đường giao nhau mở rộng hình vòng cung không đều nhau, hiện trường tai nạn nằm ngoài khu vực đông dân cư, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm, chọn mép đường bên phải đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường Nguyễn Chí Th, thành phố B về thị xã B, tỉnh Đắc Lắc làm mép đường chuẩn. Chọn góc trụ điện số 472HT/25, nơi giao nhau giữa đường Nguyễn Văn L với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B làm mốc cố định.

Căn cứ dấu vết, phương tiện và tử thi còn tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47P5-0000 với xe ô tô biển số 48B-00000 tương ứng trên mặt đường Nguyễn Văn L, nơi giao nhau giữa đường Nguyễn Văn L với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B: Cách mép đường chuẩn là 9,25 m, cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 48B-00000 là 14,85 m, cách đầu

vết chà lóp 1 là 20,75 m, cách đầu vết cày xước 1 là 0,60 m và cách mốc cố định là 32,00 m.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 134/TTh-TTPY ngày 12/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của bà H Y là: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Chấn thương sọ não nặng hở - Chấn thương hàm mặt nặng/Chấn thương cột sống cổ/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 442/TgT-PY ngày 10/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận bà H M bị: Vết thương đang làm sẹo cạnh trong gót chân trái dưới mắt cá trong 2,5cm, kích thước 12cm x 3cm (cổ bàn chân); Vết thương để lại sẹo mặt trong gót mặt lòng bàn chân trái, kích thước 5,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%(Bốn phần trăm). Vật tác động và cơ chế hình thành thương tích: Vết thương cạnh trong cổ bàn chân trái kích thước khoảng 12cm x 3cm nham nhở, không đứt gân cơ, lóc một phần đế gót do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên (có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái) phù hợp với nguyên nhân do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 443/TgT-PY ngày 10/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận cháu Y Tr bị: Vết thương để lại sẹo nham nhở môi dưới, kích thước 1,5cm x 0,3cm; Vết thương để lại sẹo mặt mu bàn tay phải, kích thước 2,5cm x 0,7cm; Gãy kín $\frac{1}{3}$ giữa xương đòn phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (Mười một phần trăm). Vật tác động: Tổn thương gãy kín $\frac{1}{3}$ giữa xương đòn phải; Vết thương để lại sẹo nham nhở môi dưới; Vết thương để lại sẹo mặt mu bàn tay phải do vật tày và vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên, phù hợp với nguyên nhân do tai nạn giao thông.

Công văn số 429/SGTVT-VT ngày 12/4/2021 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông cung cấp hành trình, thời gian, tốc độ của xe ô tô biển số 48B-00000 trước và trong khi xảy ra tai nạn, khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 24/3/2021 thể hiện: Trước khi xảy ra tai nạn thời gian 12 giờ 03 phút 37 giây xe ô tô biển số 48B-004.30 chạy với tốc độ 78km/h, trong khi xảy ra tai nạn thời gian 12 giờ 03 phút 47 giây xe ô tô biển số 48B-00000 chạy với tốc độ 27km/h, sau khi xảy ra tai nạn thời gian 12 giờ 03 phút 58 giây, tốc độ thể hiện 0km/h, tại đường Nguyễn Văn L, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột.

Cáo trạng số 235/CT –VKS TP.BMT ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hữu Kh Khi: Khoảng 12 giờ 03 phút ngày 24/3/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 48B-00000 lưu thông trên phần đường bên phải đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường M, thành phố B đến thị xã B, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 78km/h. Khi đi đến khu vực trước trụ điện số 472HT/25 thuộc nơi giao nhau cùng mức giữa đường Nguyễn Văn L với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B, bị cáo không giảm tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước nên đã để phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 48B-00000 do bị cáo điều khiển tông vào phía bên trái đầu xe mô tô biển số 47P- 0000 do bà H M điều khiển chở bà H Y và cháu Y Tr lưu thông đang chuyển hướng sang trái phía trước cùng chiều, hậu quả làm bà H Y tử vong tại chỗ, bà H M bị thương tích 04% và cháu Y Trí bị thương tích 11%.

Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Kh như cáo trạng số 235/CT-VKS TP.BMT ngày 09/7/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Kh mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

- *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận việc bị cáo Kh đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại bà H Y chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác với số tiền 100.000.000đ; bồi thường cho bà H Mép Êban chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác với số tiền 23.000.000đ; bồi thường cho cháu Y Tr chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác số tiền 3.000.000đ. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết .

Đối với xe ô tô biển số 48B-00000 của ông Thào A D và xe mô tô biển số 47P- 0000 của bà H M, sau tai nạn hai xe nói trên có bị hư hỏng, ông Thào A D và bà H M đã nhận lại, tự sửa chữa xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

-*Về xử lý vật chứng:* Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô biển số 48B-00000 cho ông Thào A D và trả xe mô tô biển số 47P- 0000 do bà H M là chủ sở hữu.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 660099800532, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 17/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu Kh (bản gốc), cần trả lại cho bị cáo Kh.

Đối với bà H M (đã có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe Mô tô biển số 47P5-0000 chở bà H Y và cháu Y Tr lưu thông trên đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường Nguyễn Chí Th, thành phố B đến thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, khi đến nơi giao nhau giữa đường Nguyễn Văn L (Km1769+100 đường H) với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B, bà H M đã giảm tốc độ, có tín hiệu đèn xi nhan báo hướng rẽ và quan sát phía sau trước khi chuyển hướng, nên không vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bà H M, là phù hợp.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận gì. Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời Khi nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Khi của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời Khi của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó HĐXX có căn cứ khẳng định: Mặc dù Nguyễn Hữu Kh đã có giấy phép lái xe xe ô tô hạng E nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên khoảng 12 giờ 03 phút ngày 24/3/2021, Nguyễn Hữu Kh điều khiển xe ô tô biển số 48B-00000 lưu thông trên phần đường bên phải đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường M, thành phố B đến thị xã B, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 78km/h. Khi đi đến khu vực trước trụ điện số 472HT/25 thuộc nơi giao nhau cùng mức giữa đường Nguyễn Văn L với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B, bị cáo không giảm tốc độ để và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước nên đã để phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 48B-004.30 tông vào phía bên

trái đầu xe mô tô biển số 47P-0000 do bà H M điều khiển chở bà H Y và cháu Y Tr lưu thông đang chuyển hướng sang trái phía trước cùng chiều, hậu quả làm bà H Y tử vong tại chỗ, bà H M bị thương tích 04% và cháu Y Tr bị thương tích 11%. Hành vi trên của Nguyễn Hữu Kh đã phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5; khoản 2 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT. Nên việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người”.

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu Kh là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đến đều bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của người khác, nên khoảng 12 giờ 03 phút ngày 24/3/2021, Nguyễn Hữu Kh, điều khiển xe ô tô biển số 48B-004.30 lưu thông trên phần đường bên phải đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường M, thành phố B đến thị xã B, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 78km/h. Khi đi qua nơi giao nhau cùng mức giữa đường Nguyễn Văn L với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B, bị cáo không giảm tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền phía trước nên đã để phía trước bên phải đầu xe ô tô biển số 48B-004.30 tông vào phía bên trái đầu xe Mô tô biển số 47P-0000 do bà H M điều khiển chở bà H Y và cháu Y Tr lưu thông đang chuyển hướng sang trái phía trước cùng chiều, hậu quả làm bà H Y bị tử vong bà H M và cháu Y Tr bị thương. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn giao thông. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình gây ra.

Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn Khi báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi

phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường nhằm khắc phục thiệt hại cho người bị hại và đã được người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa người bị hại một lần nữa xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, hơn nữa bị cáo phạm tội thuộc trường hợp lỗi vô ý. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú kết hợp với gia đình bị cáo theo dõi, giáo dục bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà vẫn có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đối với bà H M (đã có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe Mô tô biển số 47P5-0000 chở bà H Y và cháu Y Tr lưu thông trên đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường Nguyễn Chí Th, thành phố B đến thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, khi đến nơi giao nhau giữa đường Nguyễn Văn L (Km1769+100 đường Hồ Chí Minh) với đường nhánh vào thôn 00, xã E, thành phố B, bà H M đã giảm tốc độ, có tín hiệu đèn xi nhan báo hướng rẽ và quan sát phía sau trước khi chuyển hướng, nên không vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bà H M, là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bà H Y khoản tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh và các khoản chi phí hợp lý khác số tiền 100.000.000đ; bồi thường khoản tiền thuốc men, viện phí và các khoản chi phí hợp lý khác cho cháu Y Tr là số tiền 3.000.000đ; bồi thường cho bà H M số tiền 23.000.000đ. Áp dụng 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường nêu trên là phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với xe ô tô biển số 48B-0000 của ông Thào A D và xe mô tô biển số 47P-0000 của bà H M, sau tai nạn xe có bị hư hỏng, ông Thào A D và bà H M đã nhận lại, tự sửa chữa xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí sửa xe nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô 48B-0000 và xe mô tô 47P-0000. Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra xác định xe ô tô 48B-004.30 là của ông Thào A D và xe mô tô biển số 47P-0000 là của bà H M nên đã trả xe lại xe ô tô 48B-004.30 cho ông Thào A D và trả xe mô tô 47P-0000 cho bà H M là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 660099800532, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 17/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu Kh (bản gốc), nên cần trả lại cho bị cáo Kh là phù hợp.

[7] Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về phần hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự đối với vụ án là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Kh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589, 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Kh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Kh về chính quyền phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Hữu Kh đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại bà H Y khoản tiền chi phí

mai táng, tổn thất tinh và các khoản chi phí hợp lý khác số tiền 100.000.000đ; bồi thường khoản tiền thuốc men, viện phí và các khoản chi phí hợp lý khác cho cháu Y Tr là số tiền 3.000.000đ; bồi thường cho bà H M số tiền 23.000.000đ. Tại phiên tòa người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả xe ô tô biển số 48B - 004.30 cho ông Thảo A D, trả xe mô tô biển số 47P - 0000 của bà H M là chủ sở hữu.

Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 660099800532, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 17/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu Kh (bản gốc), cho Nguyễn Hữu Kh.

+ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Kh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền